

CÁC NHÂN TỐ SỬ DỤNG CHATGPT ẢNH HƯỞNG ĐẾN KẾT QUẢ HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU CỦA NGƯỜI HỌC

Factors Influencing Learners' Academic and Research Outcomes from ChatGPT Use

Trần Thị Mỹ Tiên¹

¹Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Tây Ninh, Việt Nam
tran.tien@daihoclongan.edu.vn

Tóm tắt — Nghiên cứu này phân tích các nhân tố sử dụng ChatGPT ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của người học tại trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An. Nghiên cứu kết hợp phương pháp định tính và định lượng, dữ liệu của nghiên cứu lấy từ kết quả khảo sát ngẫu nhiên từ 206 sinh viên (SV) được thực hiện xử lý trên phần mềm SPSS. Kết quả, có ba yếu tố sử dụng ChatGPT tác động đến kết quả học tập, nghiên cứu của SV trường gồm: (I) mục đích sử dụng, (II) kỹ năng của SV, (III) nhận thức của SV. Các yếu tố đề xuất của nghiên cứu vừa tác động độc lập, vừa bổ trợ lẫn nhau do tác giả tổng hợp kế thừa và đề xuất mới phát triển từ các nghiên cứu trước. Từ kết quả, tác giả nghiên cứu đề xuất các giải pháp ứng dụng, chính sách của nhà trường, và hướng dẫn sinh viên cách sử dụng hiệu quả công cụ ChatGPT vào việc học tập và nghiên cứu.

Từ khóa — Kết quả học tập, nghiên cứu sinh viên.

Abstract — This study analyzes the factors related to ChatGPT usage that influence the academic and research performance of students at Long An University of Economics and Industry. Employing a mixed-methods approach combining qualitative and quantitative analysis, the study utilizes data from a random survey of 206 students, processed using SPSS software. The findings reveal three factors regarding ChatGPT usage that impact students' academic and research outcomes: (I) purpose of use, (II) student skills, and (III) student perceptions. These factors- derived from a synthesis of existing literature and the author's own new proposals- exert both independent and mutually reinforcing effects. Based on these results, the author proposes practical application strategies and institutional policies, while also offering guidance to students on the effective use of ChatGPT for their studies and research.

Keywords — Academic performance, student research.

1. Giới thiệu

Trong thời đại công nghệ số và cách mạng công nghiệp 4.0 như hiện nay, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) đã tạo ra những thay đổi lớn trong mọi lĩnh vực của xã hội. Và tiêu biểu trong giáo dục có trí tuệ nhân tạo giáo dục (Artificial Intelligence In Education – AIED) được xem như là một lĩnh vực mới trong công nghệ của giáo dục hiện nay. ChatGPT được xem là một ứng dụng nổi bật của AI – một mô hình trí tuệ nhân tạo được phát triển bởi OpenAI. Với chức năng xử lý ngôn ngữ tự nhiên và nguồn dữ liệu phong phú, ChatGPT có khả năng sáng tạo các nội dung giáo dục đa dạng, phù hợp với nhu cầu của cá nhân, từ đó giúp tìm kiếm thông tin và giải quyết vấn đề hiệu quả hơn (Nguyễn Phúc Quân, 2023) [1]. Bên cạnh đó, ứng dụng ChatGPT không chỉ được xem là công cụ có ích cho người dùng, mà còn là nguồn tài liệu tham

khảo phong phú trong quá trình giảng dạy và học tập tại trường đại học.

Tại trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An (DLA) ChatGPT hiện nay được sử dụng đa số trong sinh viên, nhất là trong các hoạt động liên quan đến nghiên cứu học thuật như việc tìm kiếm các nguồn thông tin liên quan chuyên ngành học, sử dụng dữ liệu tham khảo làm các tiểu luận môn học, báo cáo, trau dồi kỹ năng tiếng anh, thực hành lập kế hoạch,... và giải quyết các vấn đề trong cuộc sống, công việc thường nhật. Tuy nhiên, bên cạnh những tiện ích mà trí tuệ nhân tạo mang lại là còn có nhiều thách thức và nguy cơ tiềm ẩn. Điển hình như việc người học lệ thuộc nhiều vào ứng dụng ChatGPT có thể giảm khả năng tư duy, làm thụt lùi kỹ năng phân tích và đánh giá thông tin, dẫn đến tình trạng học tập thụ động, mất khả năng tự chủ trong nghiên cứu và đọc tài liệu mà phải lệ thuộc vào công cụ. Vì thế, vấn đề cần đặt ra là làm sao để giúp SV có thể nhận ra các mặt tích cực và tiêu cực khi sử dụng

<https://doi.org/10.63783/dla.2026.042>

Ngày nộp bài: 15/7/2026; Ngày nhận bản chỉnh sửa: 20/9/2026; Ngày duyệt đăng: 25/6/2026

ứng dụng ChatGPT, và có những định hướng giúp cho SV biết cách sử dụng có hiệu quả công cụ nhằm đạt được hiệu quả vào mục tiêu học tập, nghiên cứu tại trường đại học.

Từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu đề tài “Các nhân tố sử dụng ChatGPT ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của người học” thực hiện tại trường DLA là cần thiết và có ý nghĩa thực tiễn. Nghiên cứu này đã kế thừa các kết quả nghiên cứu trước và tác giả đã tổng hợp điều chỉnh bổ sung theo thực tế của sinh viên tại trường qua việc quyết định và đo lường các nhân tố chính của việc sử dụng ChatGPT tác động đến học tập, nghiên cứu của người học, phân tích các nhân tố sử dụng ChatGPT đến kết quả học tập, nghiên cứu của SV, để có những đề xuất hướng người học sử dụng công cụ này tốt hơn trong thời gian tới. Nghiên cứu không chỉ cung cấp bằng chứng thực nghiệm mới về các nhân tố sử dụng ChatGPT đến sinh viên đại học, mà còn cho thấy rõ các nhân tố sử dụng ChatGPT có ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của người học cụ thể ra sao.

2. Cơ sở lý thuyết và các kết quả nghiên cứu trước

Trên thế giới, nhiều nghiên cứu đã chứng minh tính hữu ích của công cụ AIED trong hỗ trợ người học, cụ thể theo nghiên cứu của Popenici và Kerr (2017) [2] về khám phá sự tác động của trí tuệ nhân tạo đối với việc dạy và học trong giáo dục đại học đã tập trung tìm những vấn đề mới xuất hiện trong việc sử dụng trí tuệ nhân tạo ở việc dạy và học của trường đại học. Theo kết quả nghiên cứu của Clarizia và cộng sự (2018) [3], trong lĩnh vực giáo dục, chatbot một ứng dụng của công cụ AIED dựa trên mô hình “ngôn ngữ tự nhiên”, được biết đến như một công cụ tiềm năng để cải thiện quá trình học tập của SV và hỗ trợ nghiên cứu, giảng dạy của giảng viên. Tiếp theo, nghiên cứu của Zawacki-Richter và cộng sự (2019) [4] nghiên cứu có hệ thống về AI trong giáo dục đại học và cho thấy có bốn lĩnh vực ứng dụng của AI trong trường đại học gồm: (I) Lập hồ sơ trong quản lý và tiến hành dự báo; (II) Đánh giá và đo lường kết quả học tập người học; (III) Hệ thống thích ứng và cá nhân hóa người học và giảng viên; (IV) Hệ thống dạy kèm thông minh kết hợp AI. Còn Hinojo-Lucena và cộng sự (2019) [5] về ứng dụng AI giáo dục nghiên cứu về tác động với tài liệu khoa học, với kết quả nghiên cứu cho thấy trí tuệ nhân tạo trải qua những bước phát triển lớn, đại diện cho một công nghệ mới và công nghệ này đã được giới thiệu trong lĩnh vực

giáo dục đại học. Trong khi đó, nghiên cứu của Chen và cộng sự (2020) [6] nêu ra AIED đã được áp dụng và sử dụng rộng rãi trong giáo dục, đặc biệt là các tổ chức giáo dục bằng sự đa dạng cách thức. Công cụ AI đầu tiên đơn thuần ở dạng máy tính và các công nghệ liên quan đến máy tính, sau đó chuyển sang hệ thống giáo dục thông minh trực tuyến và dựa trên hệ thống web, cùng với các công nghệ khác, như sử dụng robot và chatbot dựa trên web để thực hiện nhiệm vụ và chức năng của người hướng dẫn một cách độc lập hoặc với vai trò người gợi ý hướng dẫn. Như vậy, các công cụ điều khiển bằng AI ngày càng “tinh vi”, được truy cập được dễ dàng tại mọi nơi, mọi thời điểm (Firat, 2023) [7]. Công cụ ChatGPT chứng minh tiềm năng thay đổi đáng kể để biến đổi các cách thức học tập và tương tác với thông tin của người dùng.

Hiện nay Việt Nam, cũng đã có nhiều kết quả nghiên cứu về ứng dụng AIED và sử dụng công cụ ChatGPT trong trường đại học cụ thể như nghiên cứu của tác giả Đinh Thị Mỹ Hạnh và cộng sự (2021) [8] đã cho thấy AIED đã và đang tạo ra những phương pháp dạy và học mới, được vận dụng trong những điều kiện khác nhau và đạt những thành công khác nhau ở các quốc gia. Nghiên cứu công cụ AI trong dạy học và học ở trường đại học Việt Nam cho thấy nội dung của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy tại trường đại học gồm việc thu thập dữ liệu người học, đề xuất xây dựng mô hình nghiên cứu, mô hình kiến thức miền và mô hình giảng dạy tham khảo cho giảng viên (Bùi Trọng Tài và cộng sự, 2024) [9]. Tương lai gần, theo thực tế việc giảng dạy đại học thì người dạy và những người học cần được đề xuất hiểu đầy đủ về mối quan hệ giữa con người và trí tuệ nhân tạo, đồng thời nắm rõ các hệ thống pháp lý liên quan để đảm bảo an toàn kỹ thuật để thúc đẩy và phát triển ứng dụng AI trong giảng dạy, học tập phù hợp (Nguyễn Duy An, 2021) [10]. Theo kết quả nghiên cứu của Nguyễn Đức Vượng và cộng sự (2023) [11] đưa ra kết quả về sử dụng ChatGPT trong bối cảnh giảng viên, SV và nhà quản lý giáo dục tại trường đại học. Một số nhận định của nghiên cứu tập trung vào những điều tích cực của việc khai thác và sử dụng hiệu quả ứng dụng công cụ AI đối với những đối tượng công việc, nghiên cứu đã cảnh báo về những hạn chế và những “lỗ hổng” mà người dùng cần cảnh giác, bên cạnh đó nghiên cứu đưa ra khuyến khích đối tượng sử dụng công nghệ có chọn lọc nhằm đáp ứng nhu cầu công việc. Phần mềm ChatGPT hỗ trợ giải quyết những vấn đề trong học tập bằng cách cung cấp

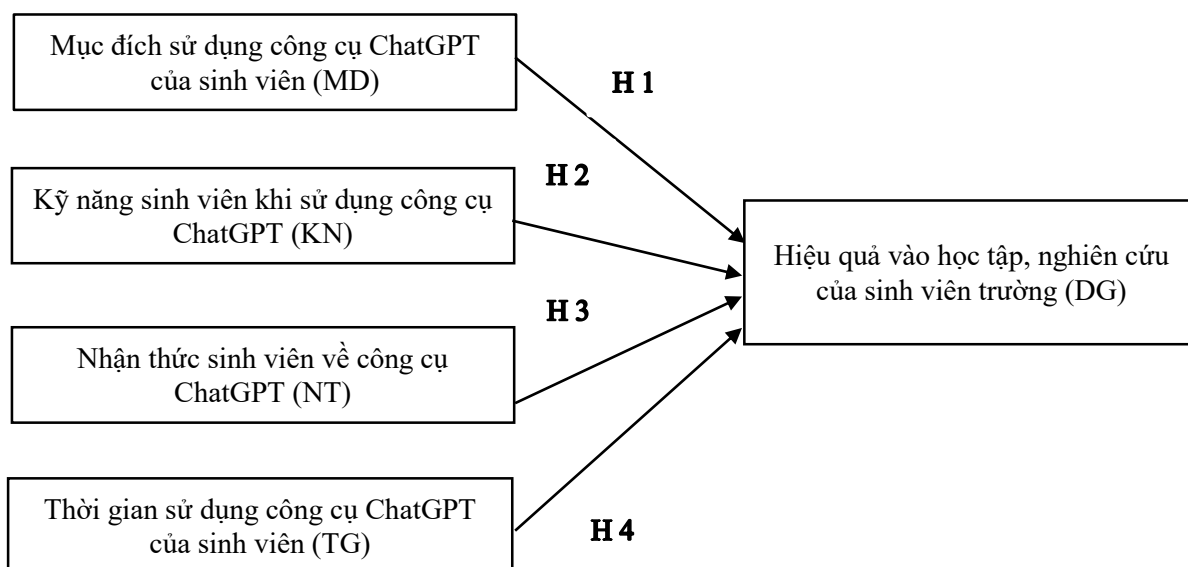
cho người học và người dạy các phương pháp mới và tiện lợi trong học tập và cả trong việc giảng dạy. Ngoài ra, một số nghiên cứu chủ yếu tập trung vào tác động chung của công nghệ thông tin (CNTT) đối với việc giảng dạy và học tập tiếng Anh, như Nguyễn Thị Ngọc Ánh (2023) [12] cho rằng CNTT giúp cải thiện hiệu quả việc dạy và tiếp thu của người học, nhưng vẫn còn tồn tại hạn chế về hạ tầng kỹ thuật và cách quản lý học tập trực tuyến; hay một số nghiên cứu của tác giả Hồ Thảo Nguyên (2024), Bùi Trọng Tài và cộng sự (2024) [9] đã đi sâu vào ứng dụng trí tuệ nhân tạo, khẳng định những tiến bộ AI gần đây và tốc độ ngày càng tăng của việc áp dụng AIED được xem là xu thế của nền giáo dục hiện đại; có những ảnh hưởng tích cực như giúp người học tương tác tốt, tiếp thu tốt hơn, chủ động hoạt động tự học, tự nghiên cứu của SV; tuy vậy, cũng có những ảnh hưởng tiêu cực như sử dụng công cụ AI làm gia tăng sự chênh lệch, lười học, thiếu động lực tự học của người học,... Bên cạnh đó, nghiên cứu của Đặng Văn Em và cộng sự (2024) [13] phân tích thực trạng sử dụng ứng dụng ChatGPT bởi các SV tại các trường Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh trong ngữ cảnh học tập, nghiên cứu. Kết quả chỉ ra rằng, SV Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh đã biết ứng dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu, và SV có các kỹ năng sử dụng ChatGPT gồm nhận thức, đánh giá từ mức độ đáp ứng trở lên, chưa có nội dung nào được đánh giá chưa tốt hoặc chưa đáp ứng. Tuy nhiên, các nghiên cứu trên vẫn còn một số khoảng trống nhất định như chưa phân tích các nhân tố tiêu biểu trong sử dụng ChatGPT có ảnh

hưởng đến học tập, nghiên cứu của SV như thế nào, chưa đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến kết quả học tập, nghiên cứu của người học.

3. Phương pháp của nghiên cứu

3.1. Mô hình của nghiên cứu

Theo mục tiêu nghiên cứu và kết quả tổng hợp từ các nghiên cứu trước, mô hình nghiên cứu được tác giả đề xuất trong nghiên cứu này gồm 4 nhân tố sử dụng ChatGPT có khả năng ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của SV trường DLA. Các nhân tố được lựa chọn dựa trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn, nhằm phân tích những nhân tố khi sử dụng ChatGPT của SV tác động ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu và tìm ra các nhân tố không ảnh hưởng đến việc học tập và nghiên cứu của SV. Nghiên cứu trọng tâm trả lời các câu hỏi: (1) Mục đích sử dụng ChatGPT của SV trong học tập, nghiên cứu trường DLA hiện như thế nào? (2) Kỹ năng của sinh viên sử dụng ChatGPT trường DLA? (3) Nhận thức của sinh viên trường DLA về ChatGPT? (4) Thời gian sử dụng ChatGPT của SV trường DLA có tác động đến kết quả học tập, nghiên cứu của họ? (5) Hiệu quả sử dụng ChatGPT vào học tập, nghiên cứu của SV trường DLA? Qua đó, mô hình nghiên cứu đóng vai trò định hướng trong việc thu thập dữ liệu, thực hiện kiểm định bốn giả thuyết và đề xuất các khuyến nghị ứng dụng, chính sách của nhà trường, và hướng dẫn SV sử dụng hiệu quả công cụ ChatGPT vào việc học tập, nghiên cứu.



Hình 1. Mô hình của nghiên cứu (nguồn tác giả tổng hợp đưa ra)

Để chuẩn hóa các nhân tố của mô hình nghiên cứu, tác giả đã sử dụng các biến quan sát được kế thừa từ nghiên cứu trước và bổ sung thêm biến quan sát mới phù hợp với ngữ cảnh nghiên cứu. Các biến quan sát trong nghiên cứu được kế thừa từ Đặng Văn Em và cộng sự (2024) [13] đồng thời được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với SV trường DLA. Cụ thể, một số biến quan sát như NT3, NT4, NT5, TG2, TG3, DG1-4 được tác giả bổ sung dựa trên thực tiễn khảo sát sơ bộ và đặc điểm sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu của sinh viên. Việc kết hợp thang đo kế thừa các biến của nghiên cứu trước và thang đo của các biến bổ sung giúp đảm bảo tính học thuật, khoa học và phù hợp với mô hình nghiên cứu tác giả đã đề xuất.

3.2. Phương pháp nghiên cứu thu thập số liệu

3.2.1. Phương pháp nghiên cứu định tính:

Theo mô hình nghiên cứu của tác giả đề xuất, tác giả tiến hành thảo luận nhóm và phỏng vấn 5 giảng viên tìm hiểu về công cụ AI, phần mềm ChatGPT và có ứng dụng trong giảng dạy nhằm kiểm chứng tính phù hợp của mô hình với thực tiễn tại trường DLA. Sau khi tổng hợp ý kiến, tác giả khảo sát với 15 SV các ngành của trường để điều chỉnh nội dung câu từ trong bảng câu hỏi cho phù hợp. Thang đo sơ bộ gồm 5 nhóm yếu tố với 20 biến quan sát: mục đích sử dụng ChatGPT của sinh viên; kỹ năng; nhận thức; thời gian sử dụng ChatGPT; kết quả học tập, nghiên cứu của người học. Nghiên cứu lấy nguồn các biến thang đo được kế thừa từ Đặng Văn Em và cộng sự (2024) [13] và có điều chỉnh bổ sung của tác giả cho phù hợp với thực tế bối cảnh nghiên cứu.

3.2.2. Phương pháp nghiên cứu định lượng:

Nghiên cứu định lượng được thực hiện nhằm đo lường mức độ ảnh hưởng của các nhân tố sử dụng ChatGPT đến kết quả học tập và nghiên cứu của sinh viên trường DLA. Dữ liệu thu thập thông qua bảng câu hỏi thiết kế sẵn thang đo Likert 5 mức độ, cụ thể là 1 (hoàn toàn không đồng ý), 2 (không đồng ý), 3 (không ý kiến), 4 (đồng ý) và 5 (hoàn toàn đồng ý); câu hỏi khảo sát được gửi qua google form để sinh viên các ngành của trường DLA đưa ra ý kiến. Sau khi hoàn thành

thu thập dữ liệu nghiên cứu, tác giả tiến hành xử lý dữ liệu bằng phần mềm SPSS 20.0, thông qua việc thực hiện kiểm định độ tin cậy Cronbach's Alpha, phân tích các nhân tố khám phá (EFA) và phương trình hồi quy bội. Kết quả nghiên cứu giúp xác định mối quan hệ giữa các nhân tố với kết quả học tập, nghiên cứu của SV; từ đó đưa ra khuyến nghị và hàm ý quản trị.

3.2.3. Thiết kế mẫu, biến nghiên cứu và phương pháp phân tích dữ liệu:

Chủ thể nghiên cứu là SV các ngành đang học tại trường DLA. Thời gian khảo sát nghiên cứu là tháng 1 năm 2026, tác giả gửi đường link Google Form đến sinh viên của trường. Và nghiên cứu sử dụng chọn mẫu phi xác suất với hình thức chọn mẫu thuận tiện với kết quả thu thập 206 câu trả lời hợp lệ. Cỡ mẫu trong nghiên cứu được xác định dựa trên yêu cầu của phân tích nhân tố khám phá (EFA) và phương trình hồi quy bội, đảm bảo kích cỡ mẫu tối thiểu phải lớn hơn hoặc bằng:

- $n = \text{số biến quan sát} * 10$;
- $\text{hồi quy } n = \text{số biến độc lập} * 5 + 50$ (Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc, 2008) [14].

Như vậy với mẫu thu thập 206 câu trả lời đảm bảo mức tối thiểu nằm trong 70 mẫu và 200 mẫu theo khuyến nghị của Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008) [14].

Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS 20, thực hiện qua các bước: kiểm tra độ tin cậy thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha ($\geq 0,6$); phân tích EFA (KMO $\geq 0,5$, hệ số tải $\geq 0,5$, tổng phương sai trích $\geq 50\%$; thống kê mô tả và kiểm định giả thuyết để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố; cuối cùng là kiểm định ANOVA để phân tích sự khác biệt giữa các nhóm (Nguyễn Đình Thọ, 2011) [15].

Biến độc lập trong mô hình gồm: Mục đích sử dụng ChatGPT của sinh viên, Kỹ năng của sinh viên, Nhận thức của sinh viên và Thời gian sử dụng ChatGPT của sinh viên. Biến phụ thuộc là hiệu quả học tập, nghiên cứu của người học.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thống kê mô tả

Bảng 1. Thống kê mô tả kết quả dữ liệu nghiên cứu

Giới tính	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Nam	87	42,2
Nữ	119	57,8
Tổng	206	100

Sinh viên năm	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Sinh viên năm 1	83	40,3
Sinh viên năm 2	50	24,3
Sinh viên năm 3	32	15,5
Sinh viên năm 4	41	19,9
Tổng	206	100
Khoa	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Công nghệ	67	32,5
Kế toán	24	11,7
Kinh tế và Kinh doanh quốc tế	98	47,6
Xã hội và Ngôn ngữ quốc tế	17	8,2
Tổng	206	100

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

Kết quả thống kê mô tả cho thấy tỷ lệ sinh viên nữ (57,8%) cao hơn sinh viên nam (42,2%). Sinh viên năm 1 tham gia khảo sát chiếm tỷ lệ cao nhất (40,3%), cho thấy mẫu nghiên cứu tập trung ở nhóm sinh viên mới nhập học. Về số lượng sinh viên khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế (gồm ngành Quản trị kinh doanh, Tài chính

ngân hàng và Marketing) của trường tham gia khảo sát nhiều nhất (47,6%) so với sinh viên của ba khoa còn lại, cho thấy sinh viên các ngành Kinh tế của trường quan tâm nhiều đến vấn đề sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu.

4.2 Kiểm định độ tin cậy của thang đo Cronbach's Alpha

Bảng 2. Bảng kết quả hệ số Cronbach's Alpha thang đo nghiên cứu

Biến quan sát	Biến đặc trưng	Cronbach's Alpha	Ghi chú
Hiệu quả học tập, nghiên cứu của người học (DG)	4	0,825	
Mục đích sử dụng ChatGPT của sinh viên (MD)	6	0,884	
Kỹ năng của sinh viên khi sử dụng ChatGPT (KN)	4	0,754	Loại 1 biến KN4
Nhận thức của sinh viên về ChatGPT (NT)	5	0,871	
Thời gian sử dụng ChatGPT của sinh viên (TG)	4	0,878	

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

Kết quả kiểm định độ tin cậy bằng hệ số Cronbach's Alpha cho thấy các thang đo đều đạt giá trị lớn hơn 0,6 như vậy các hệ số Cronbach's Alpha đều trong ngưỡng được chấp nhận (từ giá trị 0,6 đến 0,95); trừ 1 biến đặc trưng gồm biến KN4 (Bạn sử dụng câu hỏi tiếng Việt sẽ cho kết quả tốt nhất khi sử dụng ChatGPT) bị loại khi chạy số liệu lần 1 và hệ số tương quan biến tổng đều đạt yêu cầu là $\geq 0,3$ các thang đo khác đều đạt được độ tin cậy cần thiết so với ban đầu và phù hợp để sử dụng trong các phân tích tiếp theo.

4.3 Phân tích nhân tố khám phá EFA

Sau khi tiến hành phân tích dữ liệu, kết quả độ tin cậy tất cả các hệ số Cronbach's Alpha đều

trong ngưỡng được chấp nhận (giá trị từ 0,6 đến 0,95) và các hệ số tương quan biến tổng đều đạt yêu cầu là $\geq 0,3$, nên tất cả các biến được tiếp tục đem phân tích EFA.

Kiểm định KMO và Barlett's trong phân tích nhân tố có kết quả sig = 0,000 và hệ số KMO = 0,842 $> 0,5$, qua đó cho thấy rằng phân tích nhân tố khám phá (EFA) thích hợp được sử dụng trong nghiên cứu này. Tại mức giá trị Eigenvalue = 1,543 với phương pháp trích Principal Component, phép quay Varimax cho phép trích được 5 nhân tố từ biến quan sát và phương sai trích được là 65,882% ($> 50\%$). Như vậy, kết luận là phương sai trích đạt yêu cầu trong nghiên cứu này.

Bảng 3. Bảng kết quả phân tích nhân tố khám phá cho biến độc lập nghiên cứu

Rotated Component Matrixa					
	Component				
	1	2	3	4	5
MD1	0,831				
MD2	0,760				
MD3	0,773				
MD4	0,834				
MD5	0,713				
MD6	0,729				
NT1		0,864			
NT2		0,764			
NT3		0,712			
NT4		0,711			
NT5		0,878			
TG1			0,803		
TG2			0,796		
TG3			0,794		
TG4			0,853		
KN1					0,823
KN2					0,721
KN3					0,734
KN5				0,243	0,662
DG1				0,735	
DG2				0,812	
DG3				0,779	
DG4				0,747	
KMO	0,842				
Kiểm định Bartlett's	0,000				
Eigenvalue	1,543				
Phương sai trích (%)	65,882%				

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

4.4 Phân tích hồi quy

Qua phân tích hồi quy bộ tương ứng với các biến độc lập đều có $\text{Sig.} = 0,000 < 0,05$ (trừ biến TG - Thời gian sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu của sinh viên có hệ số $\text{Sig.} = 0,55$

biến này không có tác động lên biến phụ thuộc), nên loại biến TG (thời gian sử dụng) và chạy lại dữ liệu với kết quả bảng 4 cho thấy mô hình hồi quy tuyến tính có ý nghĩa thống kê và phù hợp với dữ liệu.

Bảng 4. ANOVA^a đánh giá độ phù hợp của mô hình

Model		Sum of Squares	df	Mean Square	F		Sig.
1	Regression	73,878	3	24,626	26,581		0,000 ^b
	Residual	187,147	202	0,926			
	Total	261,026	205				
a. Dependent Variable: DG							
b. Predictors: (Constant), KN, MD, NT							

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

Bảng 5. Bảng Model Summary^b kiểm định mức độ phù hợp của mô hình

Model	R	R Square	Adjusted R Square	Std. Error of the Estimate	Durbin-Watson
1	0,532 ^a	0,283	0,272	0,96253	1,909
a. Predictors: (Constant), KN, MD, NT					
b. Dependent Variable: DG					

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

Bảng 6. Bảng Coefficients^a kết quả hồi quy sử dụng phương pháp Enter

Model		Unstandardized Coefficients		Standardized Coefficients	t	Sig.	Collinearity Statistics	
		B	Std. Error	Beta			Tolerance	VIF
1	(Constant)	0,446	0,329		1,357	0,176		
	MD	0,238	0,075	0,196	3,169	0,002	0,927	1,079
	NT	0,323	0,067	0,304	4,826	0,000	0,896	1,116
	KN	0,286	0,071	0,251	3,999	0,000	0,900	1,111

a. Dependent Variable: DG

(Nguồn: tác giả thu thập xử lý tổng hợp)

Kết quả nghiên cứu phân tích phương trình hồi quy bộ với độ tin cậy được chọn là 95%, tương ứng các biến độc lập đều có giá trị Sig.< 0,05 và có hệ số chuẩn hóa Beta dương. Như vậy, 3 biến độc lập là MD, NT, KN tương quan có ý nghĩa với biến phụ thuộc DG. Cụ thể, kết quả nghiên cứu chỉ ra hiệu quả trong học tập, nghiên cứu của người học phụ thuộc vào 3 thành phần là (1) nhận thức của sinh viên về ChatGPT, (2) kỹ năng của sinh viên khi sử dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu, và (3) mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu của SV. Phương trình hồi quy có dạng như sau:

$$DG = 0,304*NT + 0,251*KN + 0,196*MD$$

Thông qua phương trình hồi quy ta nhận thấy nhân tố nhận thức của sinh viên về ChatGPT (NT) có hệ số tác động mạnh nhất ($\beta = 0,304$), nhân tố kỹ năng của sinh viên khi sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu (KN) có tác động thứ hai ($\beta = 0,251$) và nhân tố mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu của sinh viên (MD) có hệ số tác động thấp nhất ($\beta = 0,196$).

4.5 Đề xuất, khuyến nghị

Theo kết quả nghiên cứu, cho thấy để nâng cao hiệu quả trong học tập, nghiên cứu của người học tại trường DLA, tác giả đề xuất một số khuyến nghị như sau:

Đối với người học cần trang bị kỹ năng tự nhận thức của bản thân SV trong học tập và nghiên cứu khi sử dụng công cụ ChatGPT vì đây là nhân tố có tác động cao nhất đến hiệu quả học tập, nghiên cứu của SV trường theo kết quả nghiên cứu. Đồng thời, người học cũng cần phải chủ động nâng cao kỹ năng tư duy và kiểm chứng thông tin bằng cách SV cần học cách đánh giá độ tin cậy của thông tin do ứng dụng trí tuệ nhân tạo cung cấp thông qua việc đối chiếu với sách chuyên ngành, giáo trình học tập, bài giảng của giảng viên, các tài liệu học thuật từ các nguồn uy tín. SV cần nhận thức rõ việc sử dụng ChatGPT

hay ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập và nghiên cứu như một công cụ hỗ trợ, không thay thế tư duy cá nhân, ví dụ cụ thể khi sinh viên sử dụng nội dung do ChatGPT cung cấp, cần phải kiểm chứng lại thông tin và biết cách trích dẫn hợp lý, ghi rõ nguồn của nội dung trích dẫn. Và sinh viên cũng nên xác định mục đích khi sử dụng ChatGPT để có những tìm kiếm phù hợp với nội dung nghiên cứu và học tập.

Đối với giảng viên giảng dạy nên lồng ghép các nội dung chia sẻ về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quá trình dạy học để cho người học biết và hiểu rõ về vai trò của công nghệ trong quá trình học tập, bên cạnh đó cần trao đổi các kỹ năng sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu cho SV. Giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy thông qua việc áp dụng những mô hình học tập tích cực, cho sinh viên nâng cao kỹ năng tự học, tự nghiên cứu các phần nhỏ trong nội dung môn học, từ đó giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy, lập luận và dần thành hình các kỹ năng tự học, tự chủ trong công việc được giao, tự quản lý thời gian phù hợp với thực tế sau này đi làm của sinh viên nhà trường.

Đối với nhà trường cần ban hành các văn bản hướng dẫn và quy định sử dụng ứng dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong học tập, nghiên cứu cho SV, gợi ý có thể xây dựng văn bản công khai mức độ và hướng dẫn sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong viết báo cáo, khóa luận, và nghiên cứu khoa học của SV. Đề xuất nhà trường có thể nghiên cứu, xem xét tích hợp các nội dung “Kỹ năng sử dụng AI”, “Nhận thức của sinh viên về ChatGPT”, “Mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập và nghiên cứu của sinh viên” vào môn học kỹ năng mềm. Và nhà trường nên có sự kiểm tra mức độ sử dụng trí tuệ nhân tạo thông qua phần mềm kiểm tra trùng lặp cho phù hợp, và các nội dung ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nội dung các bài tiểu luận, báo cáo của SV giúp SV trường chủ động trong việc tìm kiếm nội dung học tập, nghiên cứu phù hợp với thời đại.

5. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy các nhân tố sử dụng ChatGPT ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của SV trường DLA gồm: (1) nhận thức của sinh viên về ChatGPT; (2) kỹ năng của sinh viên khi sử dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu; và (3) mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu của người học. Trong đó, các nhân tố thuộc về nhận thức của người học khi sử dụng ứng dụng trí tuệ nhân tạo có tác động cao nhất đến kết quả học tập, nghiên cứu người học, tác động tiếp thứ hai là các nhân tố thuộc về kỹ năng sử dụng ChatGPT của người học tại trường DLA và cuối cùng các nhân tố của mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập, nghiên cứu của người học có tác động thấp nhất đến kết quả học tập, nghiên cứu.

Thông qua nghiên cứu cho thấy rõ ứng dụng trí tuệ nhân tạo hay công cụ ChatGPT đã trở thành công cụ hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu trở nên phổ biến, phần lớn SV tại trường DLA đều sử dụng và đánh giá cao tính hiệu quả, tiện lợi và khả năng tiết kiệm thời gian mà công cụ này mang lại. Ứng dụng ChatGPT không những giúp người học trả lời các câu hỏi, mà còn gợi ý cách làm bài tập, tự nghiên cứu và tra cứu tài liệu. Thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo giúp người học có sự tự tin trong học tập, giúp nâng cao kết quả học tập và giúp SV chuyển từ cách học truyền thống sang học tập chủ động, tích cực, và linh hoạt hơn. Do đó, nhận thức của người học trong việc sử dụng ChatGPT cần được giảng viên và nhà trường quan tâm để có những định hướng đúng đắn trong việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong trường đại học của sinh viên.

Bên cạnh những lợi ích điển hình của trí tuệ nhân tạo mang lại, việc sử dụng công cụ này cũng có những rủi ro cho người học, như việc SV không có định hướng sử dụng phù hợp thì nguy cơ phụ thuộc hoàn toàn vào ứng dụng ChatGPT, làm giảm khả năng tư duy phản biện, sự sáng tạo và khả năng chủ động trong nghiên cứu. Sinh viên của trường DLA cần chủ động trong học tập và nghiên cứu với việc tăng cường trang bị các kỹ năng cá nhân khi sử dụng ChatGPT và cũng cần xác định mục đích sử dụng ChatGPT trong học tập tại trường đại học để có những phương pháp học tập và nghiên cứu phù hợp với thực tiễn.

Qua kết quả nghiên cứu đã đưa ra các nhân tố sử dụng công cụ ChatGPT ảnh hưởng đến kết quả học tập, nghiên cứu của SV tại trường DLA, kết quả nghiên cứu cung cấp những cơ sở khoa học để các nhà lãnh đạo, quản lý giáo dục đại học tham khảo để có những quyết định, phương pháp

đánh giá, điều chỉnh về chính sách sử dụng các ứng dụng của trí tuệ nhân tạo trong học tập, nghiên cứu của người học tại các trường đại học trong giai đoạn hiện nay.

Tuy nhiên, nghiên cứu vẫn còn nhiều hạn chế do số lượng sinh viên được khảo sát chưa cao và chỉ có sinh viên chính quy các ngành thuộc khoa Kinh tế và Kinh doanh quốc tế của trường DLA tham gia khảo sát cao chiếm 47,6% dữ liệu và tỷ lệ sinh viên năm 1 và năm 2 tham gia khảo sát cao hơn sinh viên năm 3 và năm 4 nên kết quả nghiên cứu chưa phản ánh được toàn bộ sinh viên của trường. Tác giả đề xuất hướng nghiên cứu sắp tới là lấy ý kiến khảo sát của sinh viên tất cả các ngành, có thể tập trung vào sinh viên năm 3, năm 4 và sinh viên hệ văn bằng 2, hệ vừa làm vừa học để kiểm tra xem ảnh hưởng của việc sử dụng ChatGPT nói riêng và trí tuệ nhân tạo nói chung đến việc học tập và nghiên cứu của sinh viên tại trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] P. Q. Nguyen, "ChatGPT hỗ trợ khả năng tự học và phát triển năng lực số cho thanh niên", *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học "Cán bộ trẻ các đại học quốc gia, đại học vùng mở rộng lần thứ II, năm 2023"*, tr 232-237, 2023.
- [2] S.A. Popenici, S. A., and S. Kerr, "Exploring the impact of artificial intelligence on teaching and learning in higher education", *Research and Practice in Technology Enhanced Learning*, 12(1), 22, 2017.
- [3] F. Clarizia, F. Colace, M. Lombardi, F. Pascale, and D. Santaniello, "Chatbot: An education support system for student". In *Cyberspace Safety and Security: 10th International Symposium*, CSS 2018, Amalfi, Italy, October 29-31, Proceedings 10 (pp. 291-302). Springer International Publishing, 2018.
- [4] O. Zawacki-Richter, V.I. Marín, M. Bond, and F. Gouverneur, "Systematic review of research on artificial intelligence applications in higher education—where are the educators?", *International Journal of Educational Technology in Higher Education*, 16(1), 1-27, 2019.
- [5] F. J. Hinojo-Lucena, I. Aznar-Díaz, M.P. Cáceres-Reche, and J. M. Romero-Rodríguez, "Artificial intelligence in higher education: A bibliometric study on its impact in the scientific literature", *Education Sciences*, 9(1), 51, 2019, <https://doi.org/10.3390/educsci9010051>
- [6] L. Chen, P. Chen, and Z. Lin, "Artificial intelligence in education: A review", *Ieee Access*, 8, 75264-75278, 2020.
- [7] M. Firat, "What ChatGPT means for universities: Perceptions of scholars and students", *Journal of*

Applied Learning and Teaching, 6(1), 57-63, 2023, <https://doi.org/10.37074/jalt.2023.6.1.22>.

- [8] T. M. H. Dinh and V. H. Tran, “Trí tuệ nhân tạo trong giáo dục: cơ hội và thách thức đến tương lai của việc dạy và học ở trường đại học”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, Đại học Đà Nẵng, 19(2), 38-42, 2021
- [9] T. T. Bui and M.T. Nguyen, “Nghiên cứu ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục tới hoạt động học tập của sinh viên”, *Tạp chí Giáo dục*, 24 (10), 6-11, 2024.
- [10] D. A. Nguyen, “Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc dạy học ở trường đại học tại Việt Nam”, *Kỷ yếu hội thảo “Chuyển đổi số: Cách tiếp cận lấy người học làm trung tâm ứng dụng trong phương pháp dạy học kết hợp”*, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh, tr 484-492, 2021
- [11] D. V. Nguyen and T.T. Phan, “Ứng dụng ChatGPT trong giảng dạy, nghiên cứu và quản lý bậc đại học”, *Tạp chí khoa học trường Đại học Tân Trào*, 9 (3), 170-182, 2023.
- [12] T. N. A. Nguyen, “Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Anh tại trường Đại học An Giang”, *Journal of Educational Equipment: Education Management*, 1(284), March 2023, 2023.
- [13] V. E. Dang, D. L. P. Nguyen and T. H. Nguyen, “Thực trạng ứng dụng ChatGPT trong việc học tập, nghiên cứu của sinh viên đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”, *Tạp chí giáo dục*, 24 (1), 36-41, 2024.
- [14] T. Hoang and N. M. N. Chu, *Phân tích dữ liệu với SPSS (tập 2)*. Hanoi, Vietnam: Nhà xuất bản Hồng Đức, 2008.
- [15] D. T. Nguyen, *Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh – Thiết kế và thực hiện*. Hà Nội, Việt Nam: Nhà xuất bản Lao động – Xã hội, 2011.